UBNDT TỈNH HÀ TĨNH **SỞ Y TẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1857/KH-SYT	*Hà Tĩnh, ngày 06 tháng 7 năm 2020*

KẾ HOẠCH
Phát triển công tác y tế tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021 - 2025

Thực hiện Văn bản số 2760/BYT-KH-TC ngày 20/5/2020 của Bộ Y tế về việc xây dựng kế hoạch phát triển y tế 5 năm 2021-2025, Văn bản số 1216/SKHĐT-TH ngày 25/5/2020 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020, xây dựng kế hoạch 2021-2025. Sở Y tế đánh giá kết quả thực hiện giai đoạn 2016-2020 và xây dựng kế hoạch phát triển công tác y tế giai đoạn 2021 – 2025 với các nội dung như sau:

I. TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ TỔ CHỨC THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU, KẾ HOẠCH GIAI ĐOẠN 2016- 2020

Sau gần 5 năm triển khai thực hiện phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2016 - 2020, ngành Y tế đã đạt được những kết quả quan trọng. Mạng lưới y tế được củng cố, từng bước hoàn thiện và được quan tâm đầu tư trên nhiều lĩnh vực; công tác bảo vệ, chăm sóc sức khoẻ nhân dân có nhiều chuyển biến tích cực, hoàn thành cơ bản các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra, góp phần vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

1. Công tác tham mưu, quản lý chỉ đạo điều hành

- Tham mưu cho Tỉnh ủy, HĐND và UBND tỉnh ban hành kịp thời nhiều văn bản như nghị quyết, quyết định, chương trình, kế hoạch…, đặc biệt là các chính sách lớn liên quan đến công tác phát triển nhân lực, chuyển giao kỹ thuật, nâng cao năng lực y tế cơ sở, kiện toàn tổ chức bộ máy ngành Y tế theo Nghị quyết Trung ương 6 (Khóa XII), đẩy mạnh cải cách hành chính và ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý điều hành nhằm tạo ra sự chuyển biến rõ rệt trong công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân trong giai đoạn hiện nay.

- Ban hành các quyết định, kế hoạch, chương trình hành động triển khai thực hiện các nghị quyết của Chính phủ, HĐND tỉnh, các chương trình, kế hoạch của UBND tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội qua các năm. Tập trung công tác chỉ đạo, điều hành trong các mặt hoạt động chuyên môn, trong đó trọng tâm là chủ động phòng, chống và kiểm soát dịch bệnh *(sốt xuất huyết, thủy đậu, quai bị, tay chân miệng, bệnh lây truyền từ động vật sang người, Zika, ho gà, viêm não Nhật Bản, các bệnh dịch theo mùa...),* đặc biệt là phòng chống dịch COVID-19, bảo đảm an toàn thực phẩm, đẩy mạnh công tác cải tiến và nâng cao chất lượng bệnh viện, thực hiện việc "Đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ y tế hướng tới sự hài lòng của người bệnh", xây dựng cơ sở y tế xanh-sạch-đẹp-an toàn; nâng cao hoạt động của tuyến y tế cơ sở, chú trọng quản lý điều trị bệnh không lây nhiễm…

2. Kết quả thực hiện nhiệm vụ chuyên môn

2.1 Công tác phòng, chống dịch bệnh, triển khai thực hiện Chương trình Mục tiêu Y tế - Dân số.

a) Công tác phòng, chống dịch bệnh:

- Công tác phòng, chống dịch bệnh luôn được quan tâm và chủ động tích cực nên tình hình dịch bệnh trong những năm qua tương đối ổn định. Một số dịch bệnh đã xảy ra trên địa bàn tỉnh, công tác phòng, chống dịch đã được triển khai một cách chủ động kịp, thời và có hiệu quả, dịch được xử lý ngay từ ca bệnh đầu tiên, khống chế không để dịch bệnh lây lan ra cộng đồng, không có tử vong do dịch.

- Công tác phòng chống dịch COVID-19: Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định 485/QĐ-UBND ngày 31/01/2020 về việc thành lập Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh do chủng mới của vi rút Corona. Kế hoạch số 25/KH-UBND ngày 01/02/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phòng, chống dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của vi rút Corona (nCoV) trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh và các kế hoạch, văn bản chỉ đạo các Sở, Ban, ngành và địa phương triển khai thực hiện phòng, chống dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn tỉnh theo chỉ đạo, hướng dẫn của Ban Chỉ đạo quốc gia và các bộ, ngành Trung ương có liên quan. Triển khai 02 phòng xét nghiệm phát hiện COVID-19 tại Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh và BVĐK tỉnh.

b) Thực hiện Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số:

Các hoạt động thuộc các dự án của Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số được triển khai có hiệu quả qua đó giảm tỷ lệ, số ca mắc các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm, các chỉ tiêu về chăm sóc sức khỏe cho người dân đều duy trì đạt và vượt mức kế hoạch đề ra. Sở Y tế đã phối hợp với các sở, ngành liên quan tham mưu UBND tỉnh trình HĐND ban hành Nghị quyết số 95/NQ-HĐND ngày 18/7/2018 về Thực hiện Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2018-2020 và những năm tiếp theo; trong đó tỉnh đã cân đối nguồn lực địa phương để đảm bảo triển khai các hoạt động cho cả giai đoạn 2018-2020.

- Khống chế thành công các ổ dịch sốt xuất huyết, không có trường hợp tử vong do dịch sốt xuất huyết. Số bệnh nhân sốt rét giảm 5% hàng năm. Tỷ lệ điều trị khỏi lao mọi thể đạt trên 90%. Hiện có 25 bệnh nhân phong ở 21 xã, phường, thị trấn được quản lý chăm sóc tại nhà; không có bệnh nhân phong mới; Tiếp tục duy trì quản lý và điều trị ngoại trú bệnh nhân tâm thần tại cộng đồng ở 100% xã phường. Tổ chức giám sát, hỗ trợ hoạt động phòng chống bệnh không lây nhiễm cho 13/13 huyện, thị xã, thành phố[1].

---

[1] Kết quả: Năm 2016 – 2017 khám sàng lọc phát hiện sớm bệnh đái tháo đường kết hợp tăng huyết áp cho 4.628 đối tượng có yếu tố nguy cơ cao 14 xã điểm/13 huyện, thi xã thành phố. Năm 2018 triển khai sàng lọc phát hiện sớm tăng huyết áp cho 437.642 đối tượng từ 40 tuổi trở lên trên địa bàn toàn tỉnh đạt tỷ lệ 88,01%; khám sàng lọc ung tư cổ tử cung cho 700 đối tượng trong độ tuổi sinh đẻ của 7 xã, thị trấn. Năm 2019 xây dựng kế hoạch khám sàng lọc đái tháo đường cho 65% người từ 40 tuổi trở lên trên địa bàn toàn tỉnh, đến nay đã khám được 274.938 người đạt tỷ lệ 64,5%; khám sàng lọc ung thư vú cho 1200 đối tượng 30-55 tuổi của 10 xã/thị trấn của 4

- Công tác tiêm chủng mở rộng được triển khai thường xuyên tại 100% xã, phường, thị trấn; tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi tiêm chủng đầy đủ hàng năm luôn được duy trì tốt đảm bảo an toàn đạt trên 95%, không có tai biến xảy ra.

- Hoạt động phòng, chống suy dinh dưỡng cho trẻ em luôn được sự quan tâm. Tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em dưới 5 tuổi hàng năm đều đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra[2]. Tỷ lệ trẻ em từ 6 - 60 tháng tuổi được uống Vitamin A trong các năm luôn đạt trên 98%. Số bà mẹ sau sinh trong vòng 1 tháng được uống Vitamin A qua các năm luôn đạt trên 95%.

- Tỷ lệ người nhiễm HIV/AIDS trong cộng đồng dân cư (tích lũy) hàng năm đều dưới 0,17% đạt chỉ tiêu kế hoạch; Từ năm 2018 đến nay, 100% bệnh nhân tham gia điều trị ARV có thẻ BHYT; Nhận thức, thái độ và hành vi của người dân về kiến thức phòng, chống HIV/AIDS cơ bản được nâng lên rõ rệt, trên 85% người dân trong độ tuổi từ 15 - 49 hiểu biết các kiến thức cơ bản về HIV/AIDS và cách phòng tránh. Tổng số bệnh nhân hiện đang điều trị ARV là: 415 người. Duy trì hiệu quả chương trình điều trị thay thế nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc Methadone tại 03 cơ sở điều trị *(Tp Hà Tĩnh, huyện Hương Sơn, TX Hồng Lĩnh)* và 03 cơ sở cấp phát thuốc *(TTYT/TTYTDP các huyện: Kỳ Anh, Nghi Xuân, Hương Khê)*

- Công tác bảo đảm ATTP: Hoạt động thanh tra, kiểm tra được tổ chức thường xuyên theo các hình thức chuyên ngành, liên ngành, đã phát hiện và xử lý nghiêm các vi phạm, ngăn chặn kịp thời các hành vi phạm về an toàn thực phẩm. Tỷ lệ các cơ sở được thanh, kiểm tra hàng năm đạt quy định về ATTP trên 82- 85% (đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra hằng năm). Cụ thể: từ 2016 đến 2020 đã kiểm tra tại 56.135 lượt cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm; đã phát hiện và xử lý 5.904 lượt cơ sở vi phạm, nộp vào Kho bạc Nhà nước số tiền gần 8 tỷ đồng. Tỷ lệ các cơ sở được thanh, kiểm tra hàng năm đạt quy định về ATTP trên 82- 85% (đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra hằng năm).

- Công tác Dân số - Kế hoạch hóa gia đình: Ngành tiếp tục tập trung tuyên truyền Nghị quyết 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới, Nghị quyết số 137/NQ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW; Quy định 102-QĐ/TW ngày 15/11/2017 của Ban chấp hành Trung ương về xử lý kỷ luật đảng viên vi phạm; tuyên truyền về giảm sinh, giảm sinh con thứ 3 trở lên, mất cân bằng giới tính khi sinh, thực hiện các biện pháp tránh thai và nâng cao chất lượng dân số...

Triển khai có hiệu quả các đề án, mô hình về nâng cao chất lượng dân số trên địa bàn tỉnh, gồm: Đề án Sàng lọc trước sinh và sơ sinh, kiểm soát mất cân

---

huyện. Trong 6 tháng đã sàng lọc ung thư vú cho 1.350 đối tượng phụ nữ trong độ tuổi từ 35 đến 55 tại 14 xã của 3 huyện Hương Sơn, Đức Thọ, Vũ Quang ước đạt 33%. Giám sát hoạt động khám sàng lọcbệnh đái tháo đường cho người dân từ 40 tuổi trở lên trong 6 tháng đầu năm ước đạt 65% theo kế hoạch.

[2] Năm 2019, tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị SDD thể cân nặng 8,9%, Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị SDD thể thấp còi đạt 14,3%.

bằng giới tính khi sinh[3], chăm sóc sức khỏe người cao tuổi., tăng cường tư vấn và cung cấp dịch vụ DS-KHHGĐ cho vị thành niên, thanh niên, kiểm soát dân số vùng biển, đảo và ven biển giai đoạn 2009 - 2020. Chỉ đạo các đơn vị TTYT/TTYTDP, các đơn vị dân số cấp huyện, chuẩn bị các điều kiện thiết yếu tổ chức Chiến dịch tăng cường tuyên truyền vận động lồng ghép cung cấp dịch vụ KHHGĐ sức khỏe sinh sản/KHHGĐ cho phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ đã có chồng...

2.2. Hoạt động khám, chữa bệnh

Nhằm đẩy mạnh và tạo sự chuyển biến tích cực trong việc nâng cao chất lượng bệnh viện; Sở Y tế đã chỉ đạo các bệnh viện chú trọng trong việc nâng cao chất lượng nhân lực gắn với phát triển chuyên môn kỹ thuật. Tổ chức tập huấn, đào tạo bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý chất lượng bệnh viện. Các bệnh viện đã thực hiện mời các chuyên gia, bác sỹ giỏi từ các bệnh viện tuyến trên về chuyển giao kỹ thuật tại chỗ theo các gói kỹ thuật và phương thức cầm tay chỉ việc; triển khai có hiệu quả Đề án bệnh viện vệ tinh[4] và Kế hoạch phát triển kỹ thuật cao, chuyên sâu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh. Đầu tư xây dựng và nâng cấp cơ sở vật chất, mua sắm các trang thiết bị y tế hiện đại. Xây dựng và thực hiện quy trình khám bệnh tại khoa khám bệnh; xây dựng kế hoạch phát triển kỹ thuật, kế hoạch nâng cao chất lượng bệnh viện theo Bộ tiêu chí đánh giá chất lượng bệnh viện; tăng cường chất lượng xét nghiệm. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong coogn tác khám, chữa bệnh; nâng cao tinh thần thái độ phục vụ người bệnh tại các bệnh viện và xây dựng văn hóa bệnh viện; phát động phong trào bệnh viện xanh-sạch-đẹp-an toàn…

Với những giải pháp, hoạt động trên đã có những tác động tích cực, tạo sự chuyển biến về nhận thức, tư tưởng và hành động của đội ngũ cán bộ, y, bác sỹ trong Ngành về nhiệm vụ bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân. Lấy người bệnh làm trung tâm; nhiều cán bộ y tế tận tâm, hết lòng phục vụ người bệnh, sẵn sàng hiến máu cứu bệnh nhân được đồng nghiệp và nhân dân ghi nhận; chất lượng khám, chữa bệnh được nâng lên rõ rệt; nhiều trang thiết bị hiện đại được đầu tư, triển khai thêm nhiều kỹ thuật chuyên môn mới[5]; 100% bệnh viện tuyến huyện đã triển khai phẫu thuật nội soi; đầu năm 2017 đưa hai đơn vị chạy thận nhân tạo tại Bệnh viện Đa khoa thị xã Kỳ Anh và huyện Đức Thọ vào hoạt động...; triển khai ứng dụng hệ thống lưu trữ và truyền tải hình ảnh (PACS) và y học từ xa (Telemedicine) tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh. Sự chuyển biến được thể hiện rõ nhất

---

[3] Tỷ số giới tính khi sinh năm 2016 là 112,35 bé trai/100 bé gái sinh ra sống, dự kiến năm 2020 giảm còn 111,69 bé trai/100 bé gái sinh ra sống

[4] Đề án bệnh viện vệ tinh về các lĩnh vực: Ung bướu, Sản phụ khoa, Chấn thương chỉnh hình, Nhi khoa, Tim mạch, Nội tiết tại BVĐK tỉnh; Đề án bệnh viện vệ tinh tại các bệnh viện tuyến huyện gồm BVĐK huyện Cẩm Xuyên, Hương Sơn, thị xã Kỳ Anh, Lộc Hà, thành phố Hà Tĩnh.

[5] Tán sỏi tiết niệu qua nội soi ngược dòng; phẫu thuật thay khớp háng, khớp gối, khớp vai, cột sống; nội soi vá màng nhĩ; phẫu thuật nội soi khớp gối; đặt buồng tiêm trong điều trị ung thư; siêu âm Doppler xuyên sọ; đặt máy tạo nhịp tim vĩnh viễn; kỹ thuật HDS Online; lọc máu liên tục; bơm thuốc Surfactant trong điều trị trẻ sơ sinh non tháng; nuôi cấy định danh vi khuẩn bằng máy; lắp đặt máy CT-Scanner 64 lát cắt 128 dãy, SPECT 2 đầu thu, máy chụp cộng hưởng từ 1.5 Tesla; đưa vào sử dụng hệ thống chụp mạch xóa nền (DSA) trong hỗ trợ chẩn đoán và điều trị các bệnh về tim mạch tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh…

tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh, BVĐK thành phố, thị xã Kỳ Anh, Hương Sơn… Tỷ lệ thực hiện các danh mục kỹ thuật tăng lên theo các năm *(tuyến tỉnh năm 2016 là 49,98%, nay tăng lên > 72%; tuyến huyện năm 2016 đạt dưới 50% đến nay tăng lên >70%)*. .

Kết quả đánh giá chất lượng bệnh viện hằng năm cho thấy, tất cả các bệnh viện trên toàn tỉnh đã có cải thiện rõ rệt qua từng năm *(Năm 2016 điểm trung bình là 2,42 điểm, Năm 2019 điểm trung bình là 3,13 điểm. Tất cả các bệnh viện trong tỉnh đều có cải thiện về số điểm)*. Mức độ hài lòng của người bệnh qua các năm luôn duy trì ở mức cao >90%.

Tình hình thu dung và điều trị tại các bệnh viện không ngừng tăng lên về số lượt khám và số lượt điều trị nội trú[6]. Số giường bệnh kế hoạch của các bệnh viện công lập năm 2016 là 2.390 giường bệnh, đến nay đã được UBND tỉnh ban hành quyết định điều chỉnh tăng lên thành 3.220GB (tăng 830 giường bệnh). Công suất sử dụng giường bệnh kế hoạch đạt trên 120%[7]. Năm 2016 đạt 19,3 giường bệnh/vạn dân, đến năm 2020 tăng lên đáng kể ước đạt 26 giường bệnh/vạn dân.

2.3. Công tác dược; cơ sở hạ tầng, trang thiết bị:

a) Công tác Dược

Hoạt động lĩnh vực dược ngày càng được chú trọng, công tác đấu thầu thuốc tập trung được thực hiện đảm bảo công khai, minh bạch và cung ứng kịp thời, đủ thuốc có chất lượng phục vụ công tác phòng bệnh, chữa bệnh trên địa bàn. Tham mưu và tổ chức thực hiện Đề án tăng cường kiểm soát kê đơn thuốc và bán thuốc theo đơn trên địa bàn tỉnh. Triển khai phần mềm quản lý bán lẻ thuốc và thực hiện kết nối liên thông tại tất cả các nhà thuốc và hiện đang tiếp tục thực hiện đối với quầy thuốc.

Công tác dược lâm sàng được chú trọng, các bệnh viện đã hướng dẫn và thường xuyên kiểm tra, giám sát việc sử dụng thuốc của điều dưỡng và người bệnh. Tổ chức các lớp đào tạo liên tục cho các dược sỹ làm công tác dược lâm sàng tại bệnh viện. Hoạt động dược tại các trạm y tế xã đã được thay đổi từ chỉ cấp phát thuốc sang cấp phát thuốc, hướng dẫn và tư vấn bệnh nhân sử dụng thuốc đúng cách, đủ liều.

b) Đầu tư cơ sở hạ tầng, trang thiết bị.

Trong những năm qua cơ sở hạ tầng, trang thiết bị các cơ sở y tế từ tuyến tỉnh đến cơ sở không ngừng được chú trọng đầu tư. Các dự án đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 được triển khai xây dựng gồm: Dự án đầu tư xây dựng công trình Trung tâm Y tế huyện Kỳ Anh quy mô 150 giường bệnh *(tổng mức 311 tỷ đồng)*; Dự án Khu điều trị nội trú và nội A - Bệnh viện Phục hồi chức

---

[6] Năm 2016: 1.193.543 lượt khám, số lượt điều trị nội trú là 207.244 lượt; Năm 2017: 1.343.968 lượt khám, số lượt điều trị nội trú là 236.767 lượt; Năm 2018: 2.148.000 lượt khám; số lượt điều trị nội trú là 243.396 lượt. Năm 2019: 2.54.000 lượt khám; số lượt điều trị nội trú là 256.861 lượt.

[7] Công suất sử dụng giường bệnh của các BV tuyến tỉnh qua các năm: 2016 là 150%, 2017 là 160%, 2018 là 121%, năm 2019 là 122%; Công suất sử dụng giường bệnh của các BV tuyến huyện qua các năm: 2016 là 172%, 2017 là 194%, 2018 là 143%, năm 2019 là 128%.

năng *(tổng mức 51 tỷ đồng);* Dự án nâng cấp trang thiết bị một số trung tâm chuyên khoa tuyến tỉnh *(tổng mức 45 tỷ đồng).*

Dự án Hỗ trợ xử lý chất thải bệnh viện sử dụng vốn vay WB (tổng mức đầu tư 44 tỷ đồng) đã đầu tư hệ thống xử lý chất thải y tế nguy hại theo mô hình cụm tại 3 bệnh viện (BVĐK tỉnh, BVĐK huyện Hương Sơn và BVĐK thị xã Hồng Lĩnh).

Dự án Cung cấp trang thiết bị y tế Bệnh viện đa khoa huyện Đức Thọ (Dự án vay vốn không hoàn lại của Chính Phủ Hàn Quốc, tổng mức 76,429 tỷ). Dự án đang được chuẩn bị các thủ tục để thỏa thuận ký kết hiệp định.

Sử dụng nguồn vốn Chương trình hỗ trợ ngân sách ngành y tế do Liên minh Châu Âu (EU) viện trợ không hoàn lại để hỗ trợ mua sắm máy DSA cho BVĐK tỉnh (25 tỷ đồng) và xây dựng 05 TYT (17,5 tỷ đồng).

Hàng năm, Ngành đã phân bổ ngân sách sự nghiệp cho các đơn vị thực hiện cải tạo, nâng cấp cơ sở hạ tầng và mua sắm trang thiết bị chuyên môn[8].

Giai đoạn 2016 - 2020, cơ sở hạ tầng của 75% TYT đã được đầu tư xây dựng nhà trạm khang trang. Hiện tại, Ngành đã đề xuất và được Bộ Y tế chấp thuận đưa vào nhu cầu đầu tư Dự án "Chương trình đầu tư phát triển mạng lưới y tế cơ sở vùng khó khăn" sử dụng vốn vay và viện trợ ADB bao gồm xây mới 26 trạm y tế, cải tạo sửa chữa 21 trạm y tế với tổng nhu cầu đề xuất gần 150 tỷ đồng. Phấn đấu đến hết năm 2021, 100% trạm y tế trên địa bàn sẽ được đầu tư hoàn thiện về cơ sở hạ tầng.

2.4. Công tác đổi mới phong cách thái độ phục vụ, xây dựng cơ sở y tế "xanh-sạch-đẹp-an toàn" hướng đến sự hài lòng người bệnh

Trên cơ sở kế hoạch của Bộ Y tế, Sở Y tế và các đơn vị trực thuộc đã ban hành Kế hoạch thực hiện "Đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ y tế hướng tới sự hài lòng của người bệnh" gắn với xây dựng cơ sở y tế xanh-xạch-đẹp-an toàn và xây dựng hình ảnh người cán bộ y tế mẫu mực với các tiêu chí "03 xây, 03 chống và 03 biết". 100% cơ sở y tế thành lập Ban Chỉ đạo và xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện. Nhiều bệnh viện và trạm y tế tổ chức thực hiện tốt việc xây dựng cơ sở y tế xanh-sạch-đẹp-an toàn bằng nhiều hoạt động thiết thực và đạt được nhiều kết quả đáng ghi nhận[9].

Phát động các phong trào thi đua thông qua các hội thi như: Hội thi Điều dưỡng - hộ sinh giỏi; Hội thi kỹ năng Tuyên truyền, tư vấn và thực hành TCMR, Hội thi Trưởng trạm y tế giỏi; Cuộc thi Trạm y tế "xanh-sạch-đẹp-an toàn"... Năm 2018, Đội thi Y tế cơ sở của tỉnh giành giải nhất Chung kết cuộc thi "Y tế cơ sở giỏi toàn quốc" do Bộ Y tế tổ chức.

---

[8] Năm 2016 là 32,8 tỷ đồng; năm 2017 là 41,2 tỷ đồng; năm 2018 là 35,4 tỷ đồng; năm 2019 là 46,6 tỷ đồng.

[9] 2 bệnh viện được Cục Quản lý Môi trường Y tế chọn làm mô hình điểm "Bệnh viện Xanh-sạch-đẹp". Năm 2017, BVĐK tỉnh là một trong 6 tập thể tiêu biểu trong toàn quốc được vinh danh ở hạng mục tập thể tiêu biểu trong thực hiện chất lượng bệnh viện, sự hài lòng của người bệnh và xây dựng bệnh viện Xanh-sạch-đẹp do Bộ Y tế tổ chức. Cuộc thi Trạm y tế xanh-sạch-đẹp, an toàn do Sở Y tế triển khai đã nhận được sự đồng thuận của nhiều địa phương, kết quả có 4 bệnh viện và 13 trạm y tế đạt giải, trong đó có 6 đơn vi được Bộ Y tế tặng bằng khen.

Kết quả khảo sát sự hài lòng người bệnh trong các đợt kiểm tra đánh giá chất lượng bệnh viện cuối năm đều đạt >90%.

2.5. Kết quả thực hiện sắp xếp, tổ chức bộ máy, đào tạo, thu hút và phát triển nguồn nhân lực

- Thực hiện sắp xếp, tổ chức bộ máy: Tham mưu HĐND ban hành Nghị quyết số 94/2018/NQ-HĐND ngày 18/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Tĩnh về một số chính sách thực hiện sắp xếp bộ máy, tinh giản biên chế ngành Y tế Hà Tĩnh đến năm 2025 và những năm tiếp theo; Kế hoạch số 308/KH-UBND ngày 19/9/2018 của UBND tỉnh về việc thực hiện Nghị quyết số 94/2018/NQ-HĐND ngày 18/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh. Thực hiện sáp nhập 06 đơn vị (Trung tâm YTDP tỉnh, Trung tâm Da Liễu, Trung tâm PC Sốt rét KST-CT, Trung tâm PC HIV/AIDS, Trung tâm CSSKSS và Trung tâm TTGDSK) thành Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Hà Tĩnh; sáp nhập 02 đơn vị Trung tâm Pháp y và Trung tâm Giám định Y khoa Hà Tĩnh thành Trung tâm Pháp y và Giám định Y khoa; đổi tên và kiện toàn tổ chức bộ máy Trung tâm Kiểm nghiệm dược phẩm, mỹ phẩm Hà Tĩnh, bổ sung nhiệm vụ kiểm nghiệm chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm cho Trung tâm thành Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm Hà Tĩnh. Thành lập Bệnh viện Mắt Hà Tĩnh trên cơ sở kiện toàn và đổi tên Trung tâm Mắt đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2369/QĐ-UBND ngày 24/8/2016. Sở Y tế đã ban hành quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ các đơn vị sau khi được thành lập, kiện toàn. Thực hiện chuyển giao các bệnh viện tuyến huyện: Can Lộc và Vũ Quang, Thạch Hà, Nghi Xuân, thị xã Hồng Lĩnh, Hương Sơn về UBND huyện quản lý để thành lập TTYT huyện. Với kết quả đó đã giảm 69 đơn vị y tế (giảm 6 trung tâm tuyến tỉnh, 17 đơn vị y tế cấp huyện, 46 trạm y tế xã).

- Công tác đào tạo: Hàng năm Sở Y tế đã hướng dẫn, chỉ đạo các đơn vị xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, Trong 05 năm đã cử 209 công chức, viên chức đi đào tạo sau đại học; cử 801 cán bộ đi đào tạo chuẩn hóa theo Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV và Thông tư 27/2015/TTLT-BYT-BNV của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ. Phối hợp với Trường Đại học Y Vinh tổ chức đào tạo 03 lớp chứng chỉ siêu âm tổng quát cho 90 bác sỹ tuyến xã. Phối hợp với Trường Đại học Y tế công cộng tổ chức 01 lớp bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp bác sỹ chính cho 110 bác sỹ và 03 lớp quản lý bệnh viện với hơn 200 học viên… Công tác đào tạo liên tục được thực hiện thường xuyên, năm 2016 đào tạo trên 950 lượt đến năm 2019 tăng lên hơn 1.300 lượt cán bộ được đào tạo

- Thu hút và phát triển nguồn nhân lực: Từ năm 2015-2019, Sở Y tế đã phê duyệt và ban hành quyết định tuyển dụng cho 304 viên chức, trong đó có 253 bác sỹ. Thực hiện tiếp nhận 105 viên chức y tế trường học từ Sở Giáo dục- Đào tạo và UBND các huyện (thị xã, thành phố) về bố trí công tác tại các bệnh viện.

Công tác luân phiên cán bộ và ứng dụng, chuyển giao các kỹ thuật mới, hiện đại được triển khai đồng đều ở các bệnh viện tuyến tỉnh, tuyến huyện và trạm y tế xã. Qua thực hiện công tác chuyển giao kỹ thuật và luân phiên đã đạt được một số kết quả nhất định, có nhiều kỹ thuật mới, hiện đại đã được chuyển

giao cho các bệnh viện trên địa bàn tỉnh[10]. Nhờ đó giúp nâng cao chất lượng khám chữa bệnh cho người dân, góp phần giảm dần tình trạng quá tải ở các bệnh viện tuyến trên.

2.6. Hoạt động đổi mới y tế cơ sở

a) Công tác xây dựng tiêu chí quốc gia về y tế

- 100% các trạm y tế thực hiện đầy đủ các chức năng về dự phòng, khám chữa bệnh, truyền thông giáo dục sức khỏe, chăm sóc sức khỏe sinh sản, quản lý sức khỏe cộng đồng…; 75% trạm y tế đã được đầu tư cơ sở hạ tầng khang trang; có các trang thiết bị cơ bản phục vụ chuyên môn. Mạng lưới y tế cơ sở được duy trì và triển khai đến tận các thôn trên địa bàn toàn tỉnh với 100% thôn, xóm có nhân viên y tế đã qua đào tạo. Hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin được chú trọng, 100% trạm y tế được cài đặt và sử dụng thành thạo phần mềm quản lý khám chữa bệnh, thanh toán BHYT, phần mềm Quản lý hồ sơ sức khỏe cá nhân; phần mềm quản lý văn bản…

Tỷ lệ xã đạt Tiêu chí quốc gia về y tế không ngừng tăng lên qua các năm, năm 2016 đạt 89%, đến thời điểm hiện tại đạt 214/216 TYT (chiếm 99%).

b) Công tác quản lý, theo dõi bệnh không lây nhiễm

Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 102/KH-UBND, ngày 13/4/2016 về việc thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống bệnh không lây nhiễm giai đoạn 2016-2025 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh. Triển khai mô hình quản lý, điều trị bệnh tăng huyết áp, đái tháo đường theo nguyên lý YHGĐ tại 110 xã, phường và tiếp tục được mở rộng thêm tại các xã khác. Thực hiện đo huyết áp cho người dân trên 40 tuổi đồng thời cập nhật vào phần mềm HSSK thông tin người bị tăng huyết áp (THA) phục vụ cho công tác quản lý, điều trị. Đặc biệt trong năm 2019, ngành đã kêu gọi được Tập đoàn Vingroup hỗ trợ sàng lọc bệnh đái tháo đường cho 300.000 người dân từ 40 tuổi trở lên trong toàn tỉnh[11].

Tổ chức đào tạo chương trình chẩn đoán, quản lý và điều trị các bệnh mãn tính thường gặp theo nguyên lý y học gia đình cho 100% bác sỹ công tác tại trạm y tế.

c) Công tác triển khai lập, quản lý hồ sơ sức khỏe cá nhân:

Ngành đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 48/KH-UBND ngày 12/02/2018 về lập hồ sơ sức khỏe cho người dân trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh. Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 17/2018/QĐ-UBND ngày 16/5/2018 đưa nội dung tỷ lệ người dân có hồ sơ sức khỏe điện tử vào Bộ tiêu chí xã đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2017-2020 nhằm huy động sự vào cuộc của cấp ủy chính quyền các cấp và tổ chức chính trị - xã hội trong công tác chăm sóc, quản lý sức khỏe toàn dân.

---

[10] Phẫu thuật chấn thương sọ não; thay khớp háng, khớp gối, khớp vai; tán sỏi niệu quản nội soi ngược dòng; đặt máy tạo nhịp tim vĩnh viễn; CT.Scaner 64 dãy, 128 lát cắt; Spect 2 đầu thu; chụp cộng hưởng từ, sử dụng hệ thống DSA trong chẩn đoán và hỗ trợ điều trị các bệnh về tim mạch... tại bệnh viện đa khoa tỉnh; phẫu thuật Phaco, nội soi, chạy thận nhân tạo... tại các bệnh viện tuyến huyện

[11] Ngành đã xây dựng kế hoạch triển khai và hiện tại đang triển khai thực hiện điểm Chương trình khám sàng lọc tại 15 xã, đã có khoảng 10.000 người dân >40 tuổi được sàng lọc, trong đó phát hiện 541 người bị ĐTĐ.

Phối hợp với tập đoàn Viettel xây dựng phần mềm HSSK điện tử và triển khai tại tất cả các cơ sở y tế công lập trên địa bàn. Đến nay phần mềm HSSK đã được liên thông dữ liệu với phần mềm quản lý khám, chữa bệnh tại các các cơ sở y tế từ tuyến tỉnh đến tuyến xã. Bằng sự nỗ lực của toàn Ngành và sự vào cuộc của các cấp ủy, chính quyền địa phương, tỷ lệ người dân được khám, tạo lập hồ sơ sức khỏe không ngừng được tăng lên về số lượng và chất lượng hồ sơ, tính đến thời điểm hiện tại toàn tỉnh đã có >90% người dân được lập HSSK trên phần mềm.

2.7. Tài chính Y tế

- Thực hiện lộ trình tự chủ cho các đơn vị sự nghiệp theo Nghị định số 85/2012/NĐ-CP, Nghị định số 16/2015/NĐ-CP, Ngành đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 3371/QĐ-UBND ngày 16/11/2017 về việc phân loại đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn 2017 - 2019 trong đó có 12 đơn vị có nguồn thu sự nghiệp tự bảo đảm được toàn bộ kinh phí hoạt động thường xuyên, 10 đơn vị có nguồn thu sự nghiệp tự bảo đảm một phần kinh phí hoạt động thường xuyên, 06 đơn vị có nguồn thu sự nghiệp thấp do NSNN đảm bảo toàn bộ; Quyết định số 1879/QĐ-UBND ngày 18/6/2020 về việc phân loại đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn 2020 – 2022, trong đó có 10 đơn vị có nguồn thu tự đảm bảo được toàn bộ kinh phí hoạt động thường xuyên, 05 đơn vị có nguồn thu sự nghiệp tự bảo đảm một phần kinh phí hoạt động thường xuyên.

- Cơ chế tự chủ tài chính mới đã làm giảm gánh nặng và áp lực cho NSNN. Số NSNN được giảm chi thường xuyên năm 2017 – 2019 là 657,7 tỷ đồng (chiếm 60,1% NSNN giao). Năm 2020, NSNN giảm chi thường xuyên khoảng 268,9 tỷ đồng (chiếm 69% NSNN giao). Số kinh phí giảm chi được bố trí để thực hiện các nội dung cấp thiết như: mua và hỗ trợ thẻ BHYT; đầu tư trang thiết bị, sửa chữa cơ sở hạ tầng các bệnh viện, xây mới các trạm y tế,… Tạo quyền chủ động điều hành nguồn thu chi tại các đơn vị. Hầu hết các đơn vị đều thực hiện tận thu, tiết kiệm chi, quản lý tài chính chặt chẽ, sử dụng kinh phí và tài sản có hiệu quả. Một số đơn vị ngoài việc đảm bảo chi thường xuyên, còn trích lập được các quỹ trong đó có chi thu nhập tăng thêm, mua sắm trang thiết bị, cải tạo cơ sở vật chất đảm bảo nâng cao chất lượng phục vụ người bệnh.

2.8. Hệ thống thông tin tế và ứng dụng CNTT trong quản lý điều hành, khám chữa bệnh.

- Về hệ thống thông tin y tế: Ngành Y tế và các địa phương tích cực phối hợp với các cơ quan thông tin đại chúng, các ban, ngành, đoàn thể bằng nhiều hình thức khác nhau đẩy mạnh công tác thông tin, truyền thông về phòng, chống dịch bệnh, bệnh lao, bệnh phong, sốt rét, sốt xuất huyết, tiêm chủng, HIV/AIDS, vệ sinh môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm, khám chữa bệnh, công tác BHYT, dân số - KHHGĐ... đến mọi người dân. Phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh xây dựng chuyên mục "Sức khỏe cho mọi nhà" phát 04 số/tháng, sản xuất lồng ghép hàng trăm bản tin, phóng sự ngắn/năm. Phối hợp Báo Hà Tĩnh xây dựng chuyên mục "Sống khỏe" cập nhật hàng chục tin bài/tháng, đồng thời có 250-270 tin, bài viết/năm đưa tin, phản ánh các hoạt

động về công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân. Cổng thông tin điện tử của Sở Y tế cập nhật thường xuyên, liên tục các hoạt động của Ngành và các đơn vị trực thuộc.

- Hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin được chú trọng quan tâm. Các phần mềm được phát triển, hoàn thiện và tích hợp dữ liệu từng bước xây dựng nền tảng dữ liệu số trong hoạt động quản lý điều hành của ngành: Quản lý bệnh viện bằng HIS, quản lý dữ liệu và truyền tải hình ảnh PACS, liên thông xét nghiệm (LIS), hồ sơ sức khỏe điện tử, tiêm chủng mở rộng, Quản lý KCB tại trạm y tế, phần mềm quản lý đấu thầu, phần mềm quản lý an toàn thực phẩm, quản lý nhân lực y tế, quản lý tài chính, quản lý trang thiết bị, ứng dụng mạng y tế cộng đồng Medcom, kê đơn thuốc điện tử, quản lý nhà thuốc, quầy thuốc, phần mềm báo cáo bệnh truyền nhiễm, báo cáo thống kê y tế (DHIS2)… Nhiều bệnh viện đã ứng dụng công nghệ thông tin trong việc xếp hàng, lấy số tự động, ứng dụng mã vạch… nhằm giảm thời gian chờ đợi cho bệnh nhân, đồng thời đảm bảo chính xác tối đa trong việc tiếp nhận, trả kết quả cho bệnh nhân…

100% các trạm y tế sử dụng phần mềm quản lý văn bản nhằm triển khai các văn bản chỉ đạo của ngành một cách kịp thời. Cập nhật thông tin các cơ sở khám chữa bệnh và cơ sở kinh doanh dược lên Mạng y tế cộng đồng - Medcomm giúp người dân tìm kiếm được những vấn đề liên quan đến lĩnh vực dược và khám chữa bệnh chính xác nhất. 100% nhà thuốc trên toàn tỉnh cài đặt phần mềm và kết nối liên thông quản lý cơ sở bán lẻ thuốc. Bước đầu xây dựng triển khai phần mềm quản lý kê đơn thuốc, phần mềm quản lý ATTP trên địa bàn tỉnh.

II. NHỮNG TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Tồn tại, hạn chế.

- Việc thực hiện kiện toàn, sắp xếp lại tổ chức lại bộ máy theo Nghị quyết 19 Trung ương 6 Khóa XII còn chậm.

- Chất lượng KCB giữa các bệnh viện tuyến huyện vẫn chưa đồng đều, năng lực chuyên môn và quản lý tại tuyến cơ sở còn hạn chế.

- Các trang thiết bị phục vụ triển khai các kỹ thuật chuyên sâu, mũi nhọn tại một số bệnh viện còn thiếu, đặc biệt với chuyên ngành tim mạch và ung bướu tại BVĐK tỉnh, gây khó khăn, cản trở trong việc phát triển chuyên môn. Cơ sở vật chất tại nhiều bệnh viện đặc biệt là bệnh viện tuyến huyện (như: BV Cẩm Xuyên, Thạch Hà, Nghi Xuân, Đức Thọ, Hương Khê...) không đồng bộ, tình trạng xuống cấp, diện tích chật hẹp...

- Công tác phát triển chuyên môn kỹ thuật nhìn chung vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu, đặc biệt tại tuyến y tế cơ sở.

- Công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ đội ngũ cán bộ y tế chưa đáp ứng, nhất là khâu đào tạo cán bộ quản lý, cán bộ chuyên sâu. Chính sách đãi ngộ, khuyến khích, thu hút bác sỹ về công tác tại tuyến cơ sở chưa đủ mạnh và hấp dẫn.

- Công tác thanh quyết toán chi phí KCB BHYT còn chậm; số chi phí

vượt trần, vượt quỹ của các năm trước chưa được quyết toán kịp thời; việc cấp ứng kinh phí tại một số đơn vị chưa đảm bảo đúng tỷ lệ quy định làm ảnh hưởng đến nguồn thu của đơn vị. Cơ cấu giá dịch vụ chưa tính đúng và đủ các chi phí theo lộ trình. Các chi phí chưa được kết cấu vào giá, bệnh viện phải tự trang trải từ nguồn thu, không được ngân sách cấp bù gây khó khăn cho đơn vị.

- Công tác quản lý hành nghề ngoài công lập và quản lý ATTP còn gặp khó khăn do nhân lực phục vụ công tác thanh tra tuyến tỉnh còn ít trong khi số lượng cơ sở nhiều (>1100 cở sở y dược, >12.000 cơ sở ATTP). Công tác kiểm tra kiểm soát ATTP đối với vấn đề thức ăn đường phố, dịch vụ ăn uống lưu động tự phát còn hạn chế. Công tác kiểm nghiệm thực phẩm tại tỉnh chưa đáp ứng được yêu cầu của địa phương do thiếu trang thiết bị và con người.

- Công tác xã hội hoá về y tế nhất là vấn đề huy động nguồn lực xây dựng, phát triển sự nghiệp y tế còn nhiều hạn chế. Hệ thống y tế ngoài công lập còn nhỏ lẻ, phát triển chậm; tỷ lệ giường bệnh tư nhân thời điểm hiện tại đạt thấp (đạt 0,6 giường bệnh tư nhân/vạn dân, trong khi toàn quốc đạt 2,0 giường bệnh tư nhân/vạn dân).

2. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế.

- Một số địa phương, đơn vị chưa thực sự quan tâm đúng mức đến y tế cơ sở, thiếu những chương trình, kế hoạch thực hiện cụ thể, cách làm chưa phù hợp, thiếu tính năng động sáng tạo để huy động các nguồn lực cho đầu tư phát triển.

- Các nguồn lực của tỉnh cũng như các địa phương còn khó khăn nên kinh phí đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm phương tiện thiết bị, đào tạo bồi dưỡng cán bộ chưa tương xứng với nhiệm vụ của ngành, trong khi nhu cầu chăm sóc sức khoẻ của người dân ngày càng cao, đa dạng; yêu cầu đầu tư cho y tế lớn.

- Hệ thống các văn bản liên quan đến công tác kiện toàn, xây dựng tổ chức bộ máy trong ngành Y tế còn thiếu, chưa đồng bộ, chưa theo kịp với yêu cầu thực tiễn, một số quy định còn thiếu, chưa rõ: Quy định về xếp hạng đơn vị sự nghiệp; quy định về cơ chế tự chủ, cơ chế tài chính TTYT cấp huyện; việc phân cấp quản lý....

- Đội ngũ cán bộ y tế trên các tuyến còn thiếu nhất là đội ngũ bác sỹ tại tuyến cơ sở; thiếu cán bộ chuyên sâu, chuyên gia giỏi có tay nghề. Trong khi các chính sách thu hút, tuyển dụng nhân lực của tỉnh, của huyện vẫn chưa đủ mạnh dẫn đến tình trạng vẫn còn bác sỹ bỏ việc ra làm tại các cơ sở y tế ngoài công lập *(do các cơ sở y tế tư nhân có chế độ đãi ngộ tiền lương cao hơn khu vực nhà nước).*

- Một bộ phận nhân dân chưa chú trọng quan tâm đến việc chăm sóc sức khoẻ bản thân, người thân trong gia đình cũng như trách nhiệm đối với cộng đồng.

III. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN Y TẾ GIAI ĐOẠN 2021- 2025

1. Mục tiêu chung

Phát triển hệ thống y tế theo hướng hiện đại; tăng cường hội nhập, dự phòng tích cực và chủ động, tập trung nâng cao chất lượng dịch vụ y tế, đáp ứng

nhu cầu ngày càng tăng và đa dạng về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân; đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, giảm tỷ lệ mắc bệnh tật và tử vong, tăng tuổi thọ, nâng cao chất lượng dân số góp phần cải thiện chất lượng nguồn nhân lực. Đẩy mạnh cải cách hành chính, tiếp tục thực hiện sắp xếp, tinh giản bộ máy, biên chế nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động và nâng cao năng lực hiệu quả quản lý nhà nước; tăng cường công tác xã hội hóa về y tế nằm tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức và cá nhân trong các hoạt động của Ngành, khuyến khích, thu hút đầu tư xã hội hóa y tế; góp phần đảm bảo an sinh xã hội đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Một số chỉ tiêu chủ yếu.

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mục tiêu đến năm 2025
1	Số bác sỹ/10.000 dân	Bác sỹ	≥11,5
3	Tỷ lệ trạm y tế có bác sỹ làm việc	%	≥100
5	Số giường bệnh/10.000 dân	giường	≥28
7	Tỷ lệ người dân tham gia BHYT	%	≥95
8	Tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ các loại vắc xin	%	≥95
10	Tỷ suất tử vong trẻ em dưới 1 tuổi	‰	<6,1
11	Tỷ suất tử vong trẻ em dưới 5 tuổi	‰	<8,6
13	Tỷ lệ suy dinh dưỡng ở trẻ em dưới 5 tuổi (thể thấp còi)	%	≤14
17	Tỷ lệ xã, phường, thị trấn đạt và giữ vững Tiêu chí quốc gia về y tế	%	100

(có phụ biểu kèm theo)

3. Các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch:

3.1. Nâng cao năng lực phòng, chống dịch bệnh; thực hiện Chương trình sức khỏe Việt Nam; thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số;

- Bảo đảm an ninh y tế, chủ động và nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống dịch bệnh; đặc biệt là dịch COVID-19, phát hiện sớm, kịp thời khống chế không để dịch lớn xảy ra; ứng phó kịp thời với các tình huống khẩn cấp, đặc biệt là các dịch bệnh nguy hiểm, dịch bệnh mới. Củng cố vững chắc hệ thống tiêm chủng, tăng cường công tác phòng, chống bệnh lao, bệnh sốt rét; giảm số mắc và chết do các bệnh truyền nhiễm.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 361/KH-UBND tỉnh ngày 07/11/2018 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Chương trình Sức khỏe Việt Nam trên địa bàn tỉnh. Quan tâm các hoạt động dự phòng gắn với y tế cơ sở như: Chế độ dinh dưỡng hợp lý; vận động toàn dân giữ gìn vệ sinh môi trường; không hút thuốc lá, không lạm dụng rượu bia; phòng, chống bệnh nghề nghiệp. Tiêm chủng đầy đủ, đúng lịch, an toàn cho mọi trẻ em trong diện tiêm chủng.

Duy trì các chương trình bổ sung vi chất cần thiết cho phụ nữ có thai, phụ nữ cho con bú, trẻ em, người cao tuổi; bảo đảm an toàn thực phẩm; khám, tư vấn và xét nghiệm sàng lọc cho phụ nữ có thai, phòng các bệnh lây nhiễm từ mẹ sang con, phát hiện sớm ung thư đường sinh sản. Tăng tỷ lệ hộ gia đình sử dụng nước sạch và nhà tiêu hợp vệ sinh; tỷ lệ người dân rửa tay với xà phòng,… Nâng cao chất lượng hồ sơ sức khỏe cá nhân, định kỳ kiểm tra sức khỏe cho người dân để phát hiện và quản lý điều trị bệnh không lây nhiễm; Thực hiện quản lý, chăm sóc sức khỏe liên tục, lâu dài tại tuyến y tế cơ sở để góp phần giảm gánh nặng bệnh tật, tử vong và nâng cao chất lượng cuộc sống cho người dân.

- Tăng cường phối hợp với các ngành và các địa phương trong công tác đảm bảo an toàn thực phẩm; xây dựng, phát triển các mô hình chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn và truy xuất nguồn gốc thực phẩm; tăng cường thanh tra, kiểm tra chuyên ngành và liên ngành tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh và chế biến thực phẩm. Chủ động giám sát mối nguy ô nhiễm thực phẩm, ngăn chặn khắc phục sự cố ô nhiễm về thực phẩm có hiệu quả, không để xảy ra các vụ ngộ độc hàng loạt quy mô lớn và tử vong do ngộ độc thực phẩm.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông giáo dục sức khỏe. Chỉ đạo các đơn vị trong ngành Y tế chủ động tổ chức truyền thông trên các phương tiện sẵn có tại đơn vị như: Website của đơn vị, truyền thông qua mạng internet, truyền thông trực tiếp; đồng thời phối hợp với các cơ quan, đoàn thể liên quan và các cơ quan truyền thông (báo, đài, các cơ quan thông tin đại chúng) về công tác phòng, chống dịch bệnh; công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân. Tăng cường tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện lối sống lành mạnh, rèn luyện thân thể, tập thể dục, thể thao, dinh dưỡng hợp lý…

3.2. Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh và sự hài lòng của người bệnh

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp phát triển kỹ thuật, nâng cao chất lượng dịch vụ khám, chữa bệnh tại các tuyến; trong đó tuyến tỉnh triển khai một số kỹ thuật cao như: Xạ trị trong điều trị ung thư, kỹ thuật can thiệp tim mạch... Tiếp tục triển khai có hiệu quả đề án Bệnh viện vệ tinh và đề xuất mở rộng thêm nhiều bệnh viện tham gia đề án. Chỉ đạo nâng cao chất lượng bệnh viện, phấn đấu hàng năm tất cả cơ sở khám, chữa bệnh tăng điểm chất lượng theo tiêu chí của Bộ Y tế.

- Phát triển các kỹ thuật cao, chuyên sâu tại các bệnh viện tuyến tỉnh; xây dựng Bệnh viện Đa khoa tỉnh có tầm cỡ khu vực trong nước phấn đấu là tỉnh có chất lượng dịch vụ cao để thu hút du lịch với chăm sóc sức khỏe. Phát triển đồng bộ, tạo môi trường bình đẳng cả về hỗ trợ, chuyển giao chuyên môn kỹ thuật giữa các cơ sở khám, chữa bệnh công và tư.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý khám, chữa bệnh: Áp dụng bệnh án điện tử; khám, chữa bệnh từ xa; triển khai hệ thống PACS (hệ thống lưu trữ và truyền hình ảnh) trong chẩn đoán hình ảnh. Triển khai các quy định để liên thông kết quả xét nghiệm, chẩn đoán

hình ảnh, các thông tin, kết quả chẩn đoán, điều trị giữa các cơ sở khám, chữa bệnh và với tuyến y tế cơ sở để tiến tới theo dõi, chăm sóc liên tục người bệnh.

- Đẩy mạnh phát triển y dược cổ truyền và kết hợp y học cổ truyền với y học hiện đại trong phòng bệnh, khám, chữa bệnh, phục hồi chức năng.

- Tăng cường công tác quản lý chất thải y tế, bảo đảm các điều kiện vệ sinh môi trường trong các cơ sở y tế, xây dựng cơ sở y tế xanh-sạch-đẹp, thân thiện với môi trường theo Quyết định số 3638/QĐ-BYT ngày 15/7/2016 của Bộ Y tế về việc phê duyệt kế hoạch triển khai cơ sở y tế xanh-sạch-đẹp.

- Khuyến khích phát triển y tế tư nhân; thúc đẩy hợp tác công - tư trong lĩnh vực y tế, tạo môi trường bình đẳng cả về hỗ trợ, chuyển giao chuyên môn kỹ thuật giữa các cơ sở khám, chữa bệnh công lập và ngoài công lập.

3.3. Thực hiện đồng bộ các giải pháp để duy trì mức sinh thay thế, giảm chênh lệch giới tính khi sinh, tăng cường công tác sàng lọc trước sinh, nâng cao chất lượng dân số.

- Tiếp tục ưu tiên thực hiện các mục tiêu: Thực hiện cuộc vận động mỗi cặp vợ chồng nên có 2 con, bảo đảm quyền và trách nhiệm trong việc sinh con và nuôi dạy con tốt. Giảm tỷ lệ sinh, giảm tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên, nâng cao chất lượng dân số. Nâng cao nhận thức, thực hành về bình đẳng giới; đẩy mạnh truyền thông giáo dục chuyển đổi hành vi nhằm giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh. Tạo chuyển biến rõ nét ở những vùng có tỉ số giới tính khi sinh cao. Mở rộng cung cấp các dịch vụ sàng lọc, chẩn đoán và điều trị sớm một số bệnh, tật trước khi sinh và sơ sinh, dịch vụ tư vấn và khám sức khỏe tiền hôn nhân. Mở rộng các kênh tiếp thị xã hội và xã hội hóa nhằm cung ứng kịp thời, đầy đủ các phương tiện tránh thai hiện đại đến mọi đối tượng có nhu cầu; bảo đảm hậu cần và cung cấp dịch vụ kế hoạch hóa gia đình.

- Thúc đẩy các can thiệp nhằm cải thiện sức khỏe bà mẹ và trẻ em, giảm tử vong bà mẹ và trẻ sơ sinh; tăng cường kiểm tra, giám sát thực hiện quy trình chuyên môn để phòng ngừa, phát hiện, xử lý kịp thời các trường hợp cấp cứu sản khoa và sơ sinh, trong đó chú trọng đến hoạt động quản lý sức khỏe bà mẹ, trẻ em ở tuyến y tế cơ sở và y tế tư nhân. Phát triển mạng lưới chăm sóc người cao tuổi đáp ứng nhu cầu ngày càng cao về số lượng và chất lượng.

3.4. Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy ngành y tế, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

- Tiếp tục thực hiện sắp xếp, kiện toàn lại tổ chức mạng lưới y tế theo tinh thần Nghị quyết của Hội nghị lần thứ 6 Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII; Nghị quyết số 94/2018/NQ-HĐND ngày 18/7/2018 của HĐND tỉnh về một số chính sách thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế ngành Y tế Hà Tĩnh đến năm 2025 và những năm tiếp theo; Kế hoạch số 308/KH-UBND ngày 19/9/2018 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 94/2018/NQ-HĐND ngày 18/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế (Thay thế QĐ số 1884/QĐ-

UBND ngày 08/7/2008) sau khi hoàn thiện việc kiện toàn tổ chức bộ máy của Ngành.

- Đẩy mạnh đào tạo, phát triển nhân lực y tế đáp ứng yêu cầu cả về y đức và chuyên môn. Thực hiện đãi ngộ xứng đáng đối với cán bộ y tế. Đề xuất các chính sách đủ mạnh để khuyến khích người có trình độ chuyên môn làm việc tại y tế cơ sở, các vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn, biên giới và trong các lĩnh vực y tế dự phòng, pháp y, tâm thần, lao, phong,... Tổ chức các loại hình đào tạo, chú trọng đào tạo chuyên sâu, đào tạo chuyển giao kỹ thuật, đào tạo liên tục để đáp ứng yêu cầu kỹ thuật cao, chuyển giao công nghệ, nâng cao trình độ quản lý

- Tăng cường bồi dưỡng, rèn luyện, nâng cao trình độ chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp cho cán bộ y tế. Xử lý nghiêm các hành vi vi phạm quy chế chuyên môn và đạo đức nghề nghiệp.

- Tiếp tục thực hiện chế độ luân phiên có thời hạn đối với người hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo Quyết định số 14/2013/QĐ-TTg ngày 20/02/2012 của Thủ tướng Chính phủ; tăng cường hỗ trợ tuyến dưới theo đề án 1816 để đào tạo, chuyển giao kỹ thuật nhằm nâng cao trình độ chuyên môn cho cán bộ y tế.

3.5. Công tác dược, trang thiết bị y tế và công trình y tế

- Thiện tốt công tác đầu thầu thuốc, đảm bảo cung ứng đủ thuốc về số lượng, về chất lượng, giá hợp lý, đáp ứng nhu cầu phòng, chữa bệnh, phục hồi chức năng, khuyến khích sử dụng thuốc sản xuất trong nước. Nâng cao chất lượng hoạt động dược lâm sàng trong bệnh viện, nhằm đảm bảo sử dụng thuốc an toàn, hợp lý, hiệu quả. Thực hiện nghiêm các quy định về kê đơn và bán thuốc theo đơn tại các cơ sở khám, chữa bệnh và các cơ sở bán lẻ thuốc.

- Tiếp tục triển khai thực hiện các nguyên tắc, tiêu chuẩn thực hành tốt trong sản xuất, kinh doanh dược: Thực hành tốt sản xuất thuốc (GMP), Thực hành tốt phòng thí nghiệm (GLP), Thực hành tốt bảo quản thuốc (GSP), Thực hành tốt phân phối thuốc (GDP), Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc (GPP). Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh, sử dụng thuốc, vắc xin sinh phẩm, mỹ phẩm trên địa bàn chấp hành các quy định của pháp luật, phát hiện và xử lý kịp thời các cơ sở kinh doanh thuốc giả, thuốc không rõ nguồn gốc.

- Duy trì và phát triển Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm và thực phẩm tỉnh theo tiêu chuẩn ISO 17025:2017, tiêu chuẩn "Thực hành tốt phòng kiểm nghiệm" (GLP).

- Tranh thủ các nguồn lực để đầu tư mua sắm trang thiết bị và xây dựng, cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất cho các đơn vị y tế các tuyến nhằm phục vụ phát triển kỹ thuật và chất lượng hoạt động chuyên môn. Giai đoạn 2021 - 2025 tập trung triển khai và hoàn thành một số dự án đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng sau:

+ Dự án đầu tư xây dựng và trang thiết bị Khu xạ trị tại BVĐK tỉnh.

+ Dự án Mở rộng khuôn viên và xây dựng Trung tâm Sản nhi tại BVĐK tỉnh.

+ Dự án "Cung cấp thiết bị y tế Bệnh viện Đa khoa huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh" sử dụng vốn vay ODA của Chính phủ Hàn Quốc;

+ Dự án đầu tư khu nhà đa chức năng BVĐK huyện Cẩm Xuyên;

+ Dự án cung cấp trang thiết bị cho các bệnh viện tuyến tỉnh và các Trung tâm y tế tuyến huyện giai đoạn 2021-2025;

+ Dự án đầu tư xây dựng Khoa Ngoại - Sản - Nhi - Đông y, BVĐK huyện Đức Thọ.

+ Dự án đầu tư xây dựng Labo kiểm nghiệm thực phẩm thuộc Trung tâm kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm.

+ Dự án đầu tư nâng cấp cải tạo hệ thống xử lý nước thải các bệnh viện tuyến tỉnh và các bệnh viện/TTYT tuyến huyện.

+ Xây mới 26 trạm y tế, nâng cấp sữa chữa 21 trạm y tế và mua sắm trang thiết bị cho một số trạm y tế thuộc Chương trình đầu tư phát triển mạng lưới y tế cơ sở vùng khó khăn sử dụng vốn vay của Ngân hàng Phát triển Châu Á - ADB.

3.6. Công tác tài chính y tế

- Tiếp tục thực hiện lộ trình tự chủ tài chính tại các đơn vị sự nghiệp công lập ngành Y tế. Xây dựng Đề án tự chủ tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, nhân sự và tài chính giai đoạn 2020 – 2022 để trình UBND tỉnh phê duyệt.

- Tăng cường các giải pháp để quản lý, sử dụng quỹ bảo hiểm y tế tiết kiệm, hiệu quả, hạn chế tối đa tình trạng lạm dụng thẻ BHYT, sử dụng dịch vụ quá mức cần thiết trong khám, chữa bệnh.

- Tiếp tục duy trì và nâng cao hiệu quả của Quỹ hỗ trợ khám, chữa bệnh cho người nghèo; thực hiện tốt chính sách khám, chữa bệnh BHYT cho trẻ em dưới 6 tuổi, người cao tuổi, người dân vùng kinh tế - xã hội khó khăn.

- Đẩy mạnh hoạt động xã hội hóa y tế, đa dạng hóa các hình thức hợp tác công - tư, khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng cơ sở y tế, tập trung vào cung cấp dịch vụ cao cấp, dịch vụ theo yêu cầu và đầu tư xây dựng các cơ sở dịch vụ chăm sóc trẻ em, người cao tuổi, người khuyết tật. Khuyến khích các bệnh viện vay vốn ngân hàng, các tổ chức tín dụng để đầu tư mua sắm trang thiết bị, xây dựng, nâng cấp cơ sở hạ tầng nhằm nâng cao chất lượng phục vụ gắn với thực hiện lộ trình tự chủ tài chính.

- Tăng cường hợp tác quốc tế, tranh thủ hỗ trợ kỹ thuật, đào tạo và tài chính của các nước, các tổ chức quốc tế vào lĩnh vực y tế trên địa bàn tỉnh. Bố trí nguồn vốn đối ứng nhằm sẵn sàng cam kết tham gia các dự án đầu tư vào y tế do các Bộ, Ngành Trung ương triển khai. Thực hiện có hiệu quả các dự án sử dụng vốn vay ODA đầu tư vào y tế trên địa bàn.

3.7. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, nâng cao hiệu quả cải cách hành chính

Tập trung cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, cung cấp dịch vụ, giảm phiền hà, tạo thuận lợi cho người dân. Đẩy mạnh ứng

dụng CNTT trong quản lý khám chữa bệnh, quản lý hành nghề, quản lý sức khỏe người dân. Xây dựng kết cấu hạ tầng công nghệ thông tin trong ngành Y tế đồng bộ, hoàn chỉnh và hiện đại đảm bảo kết nối liên thông hệ thống thông tin y tế từ tỉnh đến cơ sở, thực hiện y tế số, tích hợp dữ liệu, chia sẽ thông tin, phục vụ cho hoạt động quản lý, điều hành của Ngành. Xây dựng cổng thông tin sức khỏe cộng đồng. Triển khai chẩn đoán, điều trị từ xa (Telemedicine) gắn với đào tạo, chuyển giao kỹ thuật, hỗ trợ kết nối từ các bệnh viện đầu ngành tuyến Trung ương đến các bệnh viện tuyến tỉnh và tuyến huyện trên địa bàn tỉnh nhằm hỗ trợ người bệnh và nâng cao trình độ chuyên môn cho cán bộ y tế tuyến dưới. Tiếp tục mở rộng việc ứng dụng các phần mềm lưu trữ và truyền tải hình ảnh (PACS), liên thông xét nghiệm (LIS), triển khai lộ trình ứng dụng hồ sơ bệnh án điện tử. Triển khai Hệ thống thông tin quản lý kê đơn thuốc và bán thuốc theo đơn tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và các cơ sở cung ứng thuốc trong phạm vi toàn tỉnh. Triển khai phần mềm quản lý an toàn thực phẩm, xây dựng kho dữ liệu dân số....

Triển khai Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc trực tuyến, tiến tới triển khai phục vụ chỉ đạo, điều hành của ngành để rút ngắn thời gian họp, giảm giấy tờ hành chính và nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo, điều hành. Đẩy mạnh giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính trực tuyến, phát triển các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4. Cung cấp giao diện cho các thiết bị di động...

3.8. Nâng cao chất lượng hoạt động y tế cơ sở

Tiếp tục triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 287/KH-UBND ngày 05/9/2019 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Đề án Xây dựng và phát triển mạng lưới y tế cơ sở trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2019-2025.

Tập trung nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi của mỗi người dân tự bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cho bản thân, gia đình và cộng đồng; xây dựng và tổ chức thực hiện đồng bộ các kế hoạch, đề án về nâng cao sức khỏe và tầm vóc cho người dân. Tiếp tục triển khai có hiệu quả các hoạt động thực hiện Kế hoạch số 361/KH-UBND ngày 08/11/2018 của UBND tỉnh về thực hiện Chương trình Sức khỏe Việt Nam trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

Đối với bệnh viện/Trung tâm y tế tuyến huyện: Xây dựng và triển khai thực hiện các Đề án để nâng cao trình độ chuyên môn, phát triển các dịch vụ, kỹ thuật y tế tại các bệnh viện/Trung tâm Y tế tuyến huyện. Mở rộng và triển khai có hiệu quả Đề án bệnh viện vệ tinh tại các bệnh viện/Trung tâm y tế huyện. Thực hiện gắn kết chặt chẽ hoạt động của các bệnh viện/Trung tâm y tế huyện và các trạm y tế xã, đẩy mạnh hoạt động chỉ đạo tuyến nhằm phát triển chuyên môn kỹ thuật tại tuyến xã. Xem xét tổ chức các Phòng khám bác sỹ gia đình thuộc Trung tâm y tế huyện.

Đối với trạm y tế xã: Đổi mới nâng cao năng lực hoạt động của trạm y tế, đưa nguyên lý Y học gia đình vào hoạt động của trạm, đảm bảo thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ của chăm sóc sức khỏe ban đầu; cập nhật liên tục thông tin sức

khỏe người dân lên hệ thống phần mềm HSSK điện tử, tiến tới mọi người dân đều được theo dõi, quản lý sức khoẻ, khám và chăm sóc sức khoẻ định kỳ. Nâng cao hiệu quả hoạt động của mạng lưới y tế thôn, cộng tác viên dân số nhằm triển khai tốt các hoạt động về truyền thông giáo dục sức khỏe, an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường... vận động người dân tham gia BHYT. Triển khai theo dõi, quản lý, điều trị bệnh không lây nhiễm, mạn tính tại các trạm y tế xã (tăng huyết áp, đái tháo đường, COPD…), tăng cường công tác phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng.

3.9. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về hoạt động hành nghề y, dược ngoài công lập và công tác đảm bảo ATVSTP

Tiếp tục thực hiện nghiêm Chỉ thị số 16/CT-UBND ngày 10/6/2014 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc tăng cường quản lý hoạt động hành nghề y dược ngoài công lập. Quyết định số 32/2019/QĐ-UBND ngày 14/6/2019 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về ban hành quy định quản lý an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra quản lý hành nghề y, dược ngoài công lập và công tác đảm bảo ATVSTP theo quy định của pháp luật. Chú trọng chỉ đạo, kiểm tra giám sát việc quản lý nhà nước về quản lý hành nghề y, dược ngoài công lập, công tác đảm bảo ATVSTP tại các địa phương theo quy định phân cấp. Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến Luật Khám, chữa bệnh; Luật Dược, Luật An toàn thực phẩm và các văn bản hướng dẫn thi hành cho các tổ chức, cá nhân hành nghề y, dược, các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn toàn tỉnh./.

Nơi nhận:
- Bộ Y tế;
- UBND tỉnh (để báo cáo);
- Sở Kế hoạch và Đầu tư.
- Lưu VT, KHTH.

GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SỞ Y - TẾ
TỈNH HÀ TĨNH

Lê Ngọc Châu